

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 7/11/2022

Thứ	Buổi	Tiết	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8	12A9	12A10	12A11	12A12	12A13	12A14
2	C	1	Ngoại ngữ- HĐThịnh	Sinh học- VTMDung	Toán- LPThành	Ngữ văn- PVPhong	Toán-PNSang	GD QP-AN- NTThị	Toán- NTTDương	Toán- BVTAnh	Ngữ văn- PTPLinh	Ngữ văn- NTTVân	Sinh học- NTLý	Vật lý- NTNHàng	Địa Lý- TTTTPhuong	Tin học- NTTHàng
		2	Ngoại ngữ- HĐThịnh	Sinh học- VTMDung	Ngữ văn- NTTHương	GDCD- LTThúy	Toán-PNSang	Công nghệ- PTHợp	Toán- NTTDương	Toán- BVTAnh	Ngữ văn- PTPLinh	Ngữ văn- NTTVân	Hóa học- LVNam	Vật lý- NTNHàng	Sinh học- NTLý	Địa Lý- TTTTPhuong
		3	Ngữ văn- TVHuy	Vật lý- PTHợp	Ngoại ngữ- HTNghĩa	Sinh học- NTLý	Vật lý-NTĐạt	Toán- LATuần	Công nghệ- NTNHàng	Địa Lý- TTTTPhuong	Sinh học- VTMDung	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Toán- BVTAnh	GD QP-AN- NTLành	Ngoại ngữ- NVKAnh	Toán- ĐQVinh
		4	Ngữ văn- TVHuy	Tin học- PTTuyết	Ngoại ngữ- HTNghĩa	Sinh học- NTLý	Địa Lý- TTTTPhuong	Toán- LATuần	Hóa học- LVNam	Tin học- KTKhoa	GD QP-AN- NTThị	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Toán- BVTAnh	GDCD- LTThúy	Tin học- NTTHàng	Toán- ĐQVinh
		5														
3	C	1	Hóa học- LVHiền	Toán- TĐNam	GDTC- TTTùng	Sinh học- NTLý	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	Hóa học- NTThịnh	GD QP-AN- NTThị	Ngữ văn- PTPLinh	Ngoại ngữ- BTNTuyên	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Ngữ văn- TVHuy	Ngoại ngữ- HTNghĩa	Toán- NTTDương	Toán- ĐQVinh
		2	Hóa học- LVHiền	Toán- TĐNam	GDTC- TTTùng	Công nghệ- HTCộng	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	Vật lý- PTHợp	Sinh học- PTKAnh	Ngữ văn- PTPLinh	Ngoại ngữ- BTNTuyên	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Ngữ văn- TVHuy	Ngoại ngữ- HTNghĩa	Toán- NTTDương	Vật lý- TXCửu
		3	GDTC- NDChâu	Tin học- PTTuyết	Ngoại ngữ- HTNghĩa	GDTC- TTTùng	Toán- PNSang	Ngữ văn- NLTHà	Ngữ văn- PTPLinh	Vật lý- HTCộng	Hóa học- LVHiền	GDCD- MTTrường	Ngoại ngữ- NĐBThy	Sinh học- NTLý	Hóa học- NTThịnh	Tin học- NTTHàng
		4	GDTC- NDChâu	GD QP-AN- NTLành	Ngoại ngữ- HTNghĩa	GDTC- TTTùng	Toán- PNSang	Ngữ văn- NLTHà	Ngữ văn- PTPLinh	Vật lý- HTCộng	Hóa học- LVHiền	Công nghệ- TXCửu	Ngoại ngữ- NĐBThy	Toán- ĐQVinh	Hóa học- NTThịnh	Sinh học- NTLý
		5														
4	C	1	Hóa học- LVHiền	Ngoại ngữ- BTNTuyên	Tin học- PTTuyết	Ngữ văn- PVPhong	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Ngoại ngữ- THTThúy	Toán- BVTAnh	Lịch Sử- HTHiền	Toán- LPThành	Hóa học- LVNam	Tin học- NTTHàng	Địa Lý- TTTTPhuong	GDCD- TMTèo
		2	Vật lý- ĐXThịnh	Ngoại ngữ- BTNTuyên	Sinh học- LTQuên	Ngữ văn- PVPhong	Vật lý-NTĐạt	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Ngoại ngữ- THTThúy	Lịch Sử- HTHiền	GDCD- MTTrường	Toán- LPThành	Toán- BVTAnh	Hóa học- LVNam	Tin học- NTTHàng	GDCD- TMTèo
		3	Vật lý- ĐXThịnh	Lịch Sử- HTHiền	Toán- LPThành	Ngoại ngữ- NĐBThy	Vật lý-NTĐạt	GDCD- TMTèo	Hóa học- LVNam	Ngoại ngữ- THTThúy	GDCD- MTTrường	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Toán- BVTAnh	Địa Lý- TTTTPhuong	Ngữ văn- NLTHà	Ngữ văn- TVHuy
		4														
		5														
5	C	1	Toán- NTTTâm	Toán- TĐNam	Toán- LPThành	Ngoại ngữ- NĐBThy	Lịch Sử- HTHiền	Tin học- VSHùng	GDTC- ĐVThuận	Ngữ văn- PTPLinh	Địa Lý- TTTTPhuong	Hóa học- LVHiền	Sinh học- NTLý	Toán- ĐQVinh	GDCD- TMTèo	Ngoại ngữ- TTCĐiệp
		2	Toán- NTTTâm	Toán- TĐNam	Toán- LPThành	Ngoại ngữ- NĐBThy	Toán- PNSang	Tin học- VSHùng	GDTC- ĐVThuận	Ngữ văn- PTPLinh	Toán- VTLương	Địa Lý- TTTTPhuong	Tin học- NTTHàng	Toán- ĐQVinh	Ngoại ngữ- NVKAnh	Ngoại ngữ- TTCĐiệp
		3	Sinh học- PTKAnh	Địa Lý- TTTTPhuong	Vật lý- ĐXThịnh	Toán- VTLương	Ngữ văn- NLTHà	Vật lý- PTHợp	Ngữ văn- PTPLinh	Ngoại ngữ- THTThúy	Lịch Sử- HTHiền	Ngữ văn- NTTVân	Tin học- NTTHàng	Sinh học- NTLý	Ngoại ngữ- NVKAnh	GD QP-AN- NTLành
		4	Sinh học- PTKAnh	Ngữ văn- NTTVân	Ngữ văn- NTTHương	Toán- VTLương	Ngữ văn- NLTHà	Vật lý- PTHợp	Ngữ văn- PTPLinh	Ngoại ngữ- THTThúy	Ngoại ngữ- BTNTuyên	Toán- LPThành	GDCD- LTThúy	Ngoại ngữ- HTNghĩa	GD QP-AN- NTLành	Toán- ĐQVinh
		5														
6	C	1	GD QP-AN- NTLành	Toán- TĐNam	Hóa học- NTPThảo	Địa Lý- TTTTPhuong	Ngữ văn- NLTHà	Vật lý- PTHợp	Địa Lý- PTTTrang	GDTC- ĐVThuận	Toán- VTLương	Ngữ văn- NTTVân	Vật lý- NTNHàng	Ngoại ngữ- HTNghĩa	Ngoại ngữ- NVKAnh	Hóa học- NTThịnh
		2	Tin học- PTTuyết	Toán- TĐNam	Toán- LPThành	GD QP-AN- NTLành	Địa Lý- TTTTPhuong	Toán- LATuần	Địa Lý- PTTTrang	GDTC- ĐVThuận	Toán- VTLương	Ngữ văn- NTTVân	Ngoại ngữ- NĐBThy	Ngoại ngữ- HTNghĩa	Ngoại ngữ- NVKAnh	Công nghệ- TXCửu
		3	Địa Lý- PTTTrang	Ngữ văn- NTTVân	GD QP-AN- NTLành	Toán- VTLương	Tin học- VSHùng	GDTC- ĐVThuận	Vật lý- NTNHàng	Toán- BVTAnh	Ngoại ngữ- BTNTuyên	Toán- LPThành	Ngoại ngữ- NĐBThy	Địa Lý- TTTTPhuong	Ngữ văn- NLTHà	Ngoại ngữ- TTCĐiệp
		4	Toán- NTTTâm	Ngữ văn- NTTVân	Ngoại ngữ- HTNghĩa	Ngoại ngữ- NĐBThy	Toán- PNSang	GDTC- ĐVThuận	Vật lý- NTNHàng	Địa Lý- TTTTPhuong	Ngoại ngữ- BTNTuyên	Toán- LPThành	Toán- BVTAnh	Tin học- NTTHàng	Ngữ văn- NLTHà	Ngoại ngữ- TTCĐiệp
		5														
7	C	1														
		2														
		3														
		4														
		5														